

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 250/2021/HS-ST

Ngày 29-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: Phạm Thu Hà

- Ông: Nguyễn Văn Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 237/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1, Phạm Quang T; sinh ngày 02/3/2001 tại tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT: Tổ Tông Co 3, phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Không có, con bà: Phạm Thị Bơ; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/02/2018, Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng số 04/QĐ-TA trong thời hạn 18 tháng. Ngày 22/08/2019 chấp hành xong, về địa phương sinh sống.

Bị cáo đầu thú ngày 02/7/2021, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2021. Hiện đang tạm giam; Có mặt.

2, **Hoàng Mạnh H**; sinh ngày 04/6/2001 tại tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT: Tổ Tông Co 2, phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Minh T1, con bà: Lò Thị Tình; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đầu thú ngày 02/7/2021, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2021. Hiện đang tạm giam; Có mặt.

Bị hại:

1. Chị Lò Thị L. Sinh năm: 1993

Nơi ĐKKHKT: Bản Văn, xã Sơn A, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Vắng mặt tại phiên toà. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Hoàng Anh T1, sinh năm 1986

Nơi ĐKKHKT: Tổ 10, khu 3, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên toà.

- Anh Nguyễn Đình H1, sinh năm 1978

Nơi ĐKKHKT: Tổ 5, khu 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quang T và Hoàng Mạnh H là bạn bè, cùng làm việc và ở tại công trình xây dựng Kana Hotel, thuộc tổ 5, khu 4A, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long. Khoảng 20 giờ ngày 23/6/2021 T rủ H trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 21L1-019.50 của chị Lò Thị L (sinh năm 1993, trú tại: thôn Bản Văn, xã Sơn A, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái) là người làm cùng công trình, H đồng ý. Đồng thời, T nói cho H ổ khoá điện của chiếc xe máy trên bị hỏng nên có thể dùng bất kỳ đồ vật cứng, hình dạng dẹt có thể mở khoá. Sau đó, cả hai thống nhất chờ đến đêm khi các công nhân tại công trình ngủ say sẽ thực hiện hành vi trộm cắp.

Đến 01 giờ ngày 24/6/2021 H gọi T dậy, cùng đi xuống tầng 1 công trình nơi để xe mô tô của chị L, H nói với T đi ra phía ngoài để cảnh giới, còn H sử dụng thanh lấy ráy tai mảnh dẹt, dài khoảng 05cm để mở khoá điện. Sau khi mở khoá, H dắt xe mô tô ra ngoài nổ máy xe và điều khiển chờ T đi tìm nơi bán. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, không tìm được nơi bán xe nên cả hai dừng đỗ tại quán nước vỉa hè trước cửa hàng kính mắt Sao Việt, địa chỉ tại số 4, đường Cao Xanh, thành phố Hạ Long. Tại đây, cả hai gặp anh Hoàng Anh T1 (sinh năm 1986, trú tại Tổ 10, khu 3, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long), H nhờ anh T1 dẫn đi tìm chỗ bán xe nên điều khiển chiếc xe mô tô trên đi cùng anh T1, còn T một mình ngồi chờ tại quán nước. Chờ lâu không thấy H quay lại nên T tự bỏ về lán công nhân tại công trình để ngủ.

Sau khi không tìm được chỗ bán xe, H điều khiển xe mô tô quay lại quán nước thì không thấy T nên H đã nhờ anh T1 tìm nơi để nghỉ. Anh T1 dẫn H đến nhà của anh Nguyễn Đình H1 (sinh năm:1978, trú tại: Tổ 5, khu 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long) để ngủ nhờ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, sau khi ngủ dậy H gặp một người phụ nữ thu mua phế liệu nên hỏi bán chiếc xe mô tô với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), người này đồng ý và gọi một người khác (đều không rõ lai lịch, địa chỉ) đến mang xe đi. Sau đó, H một mình đón xe về quê và đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Sau khi phát hiện mất xe mô tô, ngày 01/7/2021 chị Lò Thị L đến cơ quan Công an trình báo. Ngày 02/7/2021, Phạm Quang T và Hoàng Mạnh H đến cơ quan Công an đầu thú.

Tại kết luận định giá tài sản số 120/KLĐGTS ngày 02/7/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Hạ Long đã kết luận: tại thời điểm bị chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 21L1-019.50 có giá trị là 6.510.000 đồng (sáu triệu năm trăm mười nghìn đồng).

Người bị hại chị Lò Thị L tại có lời khai thể hiện: Khoảng 16 giờ ngày 23/6/2021 chị L đi làm tại công trình xây dựng Kana Hotel, thuộc tổ 5, khu 4A, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long nên để chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21L-019.50 tại tầng 1 của công trình. Chị L để xe không khoá cở, khoá còng và không có bảo vệ trông xe. Khoảng 22 giờ cùng ngày chị L vẫn thấy xe của mình ở tầng 1 của công trình. Đến 8 giờ ngày 24/6/2021 chị L ngủ dậy lấy xe thì phát hiện xe bị mất. Đến nay chị L chưa nhận được lại chiếc xe đã bị mất. Tuy nhiên chị L nhận thấy cả hai bị cáo T và H đều có hoàn cảnh rất khó khăn nên chị L không yêu cầu T và H

phải bồi thường chiếc xe mô tô đã lấy trộm của chị. Chị L cũng có nguyện vọng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người làm chứng anh Hoàng Anh T1 tại cơ quan điều tra có lời khai thể hiện: Khoảng 02 giờ ngày 24/6/2021 khi anh T1 đang ngồi ăn đêm tại ngã tư Loong Toong thì có 02 thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen đến. Sau đó 01 thanh niên nói với anh T1 muốn cầm cố chiếc xe mô tô nhưng anh T1 không đồng ý. Sau đó người này nhờ anh T1 dẫn đi tìm chỗ cầm cố xe máy nhưng không tìm được. Lúc đó đã muộn nên người thanh niên nhờ anh T1 tìm hộ chỗ ngủ. Anh T1 đã dẫn người thanh niên đó đến nhà anh Nguyễn Đình H1 tại tổ 5, khu 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long để ngủ nhờ.

Người làm chứng anh Nguyễn Đình H1 tại cơ quan điều tra có lời khai thể hiện: Khoảng 02 giờ 45 phút ngày 24/6/2021 khi anh H1 đang ngủ thì anh T1 có dẫn 01 người thanh niên lạ mặt đến nhà anh H1. Sau đó người thanh niên có nhờ anh H1 bán hộ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21L1-019.50. Anh H1 trả lời không biết chỗ bán và hỏi chiếc xe của ai thì người thanh niên nói là xe ở chỗ làm. Sau đó anh H1 đi lên tầng ngủ tiếp. Sáng dậy anh H1 thấy người thanh niên nói lại là đã bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21L1-019.50 cho người mua sắt vụn với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 234/CT-VKSHL ngày 07/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo Phạm Quang T và Hoàng Mạnh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Quang T và Hoàng Mạnh H đều thừa nhận hành vi phạm tội mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng, không khiếu nại thắc mắc gì về kết luận định giá tài sản, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quang T và Hoàng Mạnh H phạm tội Trộm cắp tài sản và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Quang T từ 09 đến 12 tháng tù và Hoàng Mạnh H từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 02/7/2021.

Về bồi thường dân sự: Chị Lò Thị L không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên không đề cập.

Về phần vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 21L1-019.50 và mảnh kim loại dẹt dài khoảng 05cm để mở khoá xe mô tô, quá trình điều tra chưa thu hồi được nên không đề cập.

Số tiền 500.000 đồng H có được do bán chiếc xe mô tô của chị L, tuy nhiên chị L không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường chiếc xe bị mất nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng; không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại chị Lò Thị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, những người làm chứng anh Hoàng Anh T1 và Nguyễn Đình H1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh nhận dạng cùng các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, các bị cáo Phạm Quang T và Hoàng Mạnh H đã trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát 21L1-019.50 của chị Lò Thị L có trị giá là 6.510.000 đồng (sáu triệu năm trăm mười nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Các bị cáo có năng lực hành vi hình sự đầy đủ, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được hậu quả của hành vi nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Tại phiên toà các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phạm Quang T và Hoàng Mạnh H đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”.

[4] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

- Nhân thân: Bị cáo Phạm Quang T bị Toà án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp hành chính đưa vào trường giáo dưỡng vì nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp nên bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra các bị cáo còn được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và tự ra đầu thú. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định, nhằm giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời góp phần giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đề nghị áp dụng điều luật và hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[6] Về vật chứng: Vật chứng của vụ án là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu trắng đen có biển kiểm soát 21L1-019.50 và thanh kim loại dẹt dài khoảng 05 cm, quá trình điều tra chưa thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) bị cáo H có được do bán chiếc xe mô tô trộm cắp, tuy nhiên bị hại là chị Lò Thị L không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường chiếc xe máy đã trộm cắp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về bồi thường dân sự: bị hại chị Lò Thị L không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về án phí: Gia đình bị cáo Hoàng Mạnh H thuộc diện hộ cận nghèo theo giấy chứng nhận số 36/GCN-HN-HCN ngày 04/01/2021 của UBND phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Do đó bị cáo Hoàng Mạnh H thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Quang T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Phạm Quang T** và **Hoàng Mạnh H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Quang T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2021.

Xử phạt: Hoàng Mạnh H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2021.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, khoản 1, khoản 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Quang T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Mạnh H.

Án xử công khai có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; báo cho bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thu Hà – Nguyễn Văn Huệ

Vũ T1 Anh

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS Tp Hạ Long;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan thi hành án Hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ T1 Anh

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS *Tp Hạ Long;*
- TAND, VKSND *tỉnh Quảng Ninh;*
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ T1 Anh

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS Tp Hạ Long;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ T1 Anh

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS *Tp Hạ Long;*
- TAND, VKSND *tỉnh Quảng Ninh;*
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ T1 Anh